

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM TRỌN ĐỜI VỚI QUYỀN LỢI THƯỜNG TIỀN MẶT ĐỊNH KỲ (BẢO AN TRỌN ĐỜI)

(Được phê chuẩn theo công văn số 19832/BTC-QLBH ngày 19/12/2025 của Bộ Tài chính và quyết định số 1/2026/HLV-PD ngày 20/01/2026 của Ban Phê Chuẩn Sản Phẩm)

MỤC LỤC

CHƯƠNG A. SẢN PHẨM BẢO HIỂM BẢO AN TRỌN ĐỜI	3
I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	4
Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong	4
Điều 2. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	4
Điều 3. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn	5
Điều 4. Quyền lợi Thường tiền mặt định kỳ	5
Điều 5. Quyền lợi đáo hạn	5
Điều 6. Giới hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm đối với trẻ em	5
Điều 7. Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	6
II. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	7
Điều 8. Thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	8
Điều 9. Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm	9
III. THỜI HẠN BẢO HIỂM VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ	10
Điều 10. Thời hạn bảo hiểm	10
Điều 11. Thời hạn đóng phí	10
IV. GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ MẤT HIỆU LỰC SẢN PHẨM BẢO HIỂM	10
Điều 12. Gia hạn đóng Phí bảo hiểm và Mất hiệu lực sản phẩm bảo hiểm	10
V. QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM	11
Điều 13. Tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm khác	11
Điều 14. Giảm Số tiền bảo hiểm	11
Điều 15. Duy trì sản phẩm bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm	11
Điều 16. Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để đóng Phí bảo hiểm tự động	12
Điều 17. Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại	12
Điều 18. Đơn phương chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm	12
Điều 19. Khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm	12
VI. NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ/HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM	13
Điều 20. kê khai thông tin trung thực và đầy đủ	13
Điều 21. Nghĩa vụ Cập nhật thông tin	14
Điều 22. Đóng phí bảo hiểm	14
VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC	14
Điều 23. Bảo hiểm tạm thời	14
Điều 24. kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm	15
Điều 25. Chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm	16
Điều 26. Một số định nghĩa của sản phẩm bảo hiểm	16

CHƯƠNG B. ĐIỀU KHOẢN CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM....	19
VIII. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	20
Điều 27. Hợp đồng bảo hiểm	20
Điều 28. Thủ tục tham gia bảo hiểm.....	20
Điều 29. Thời gian cân nhắc.....	20
Điều 30. Chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm.....	21
Điều 31. Miễn truy xét.....	21
Điều 32. Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng.....	21
Điều 33. Quyền lợi bảo hiểm	22
IX. NGHĨA VỤ CUNG CẤP VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN.....	22
Điều 34. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Hanwha Life Việt Nam.....	22
Điều 35. Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Hanwha Life Việt Nam	22
X. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	22
Điều 36. Thứ tự người nhận Quyền lợi bảo hiểm.....	22
Điều 37. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	23
Điều 38. Thời hạn và phương thức chi trả Quyền lợi bảo hiểm	23
Điều 39. Giải quyết tranh chấp.....	23
XI. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	23

CHƯƠNG A. SẢN PHẨM BẢO HIỂM BẢO AN TRỌN ĐỜI

Các khái niệm, định nghĩa, thủ tục tham gia bảo hiểm, giải quyết tranh chấp, nghĩa vụ và thủ tục khác được quy định trong "Chương B. Điều khoản chung liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm" sẽ được áp dụng cho toàn bộ điều khoản quy định tại Chương A này.

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả một trăm bảy mươi lăm phần trăm (175%) Số tiền bảo hiểm tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong; hoặc

Trong trường hợp tổng Phí bảo hiểm đã đóng lớn hơn một trăm bảy mươi lăm phần trăm (175%) Số tiền bảo hiểm tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này (không tính lãi).

Trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ tất cả các Quyền lợi bảo hiểm đã được chi trả sau thời điểm sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực và các Khoản nợ (nếu có).

Sản phẩm bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực khi Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tử vong.

Điều 2. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực trước hoặc vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt bảy mươi (70) tuổi:

- 2.1** Nếu Người được bảo hiểm thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bệnh Ung thư tuyến giáp thể biệt hóa, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả mười phần trăm (10%) Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tại thời điểm Người được bảo hiểm thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bệnh Ung thư tuyến giáp thể biệt hóa nhưng không vượt quá một trăm triệu (100.000.000) đồng và sản phẩm bảo hiểm này vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực.

Theo đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm đối với Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác theo quy định tại **Điều 2.2**, hoặc Quyền lợi bảo hiểm tử vong theo quy định tại **Điều 1**, **Điều 3** của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.

Trong mọi trường hợp, Hanwha Life Việt Nam sẽ chỉ chi trả Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bệnh Ung thư tuyến giáp thể biệt hóa được quy định tại **Điều 2.1** này một (01) lần duy nhất trong suốt thời gian Người được bảo hiểm tham gia sản phẩm bảo hiểm này. Trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ Khoản nợ (nếu có).

- 2.2** Nếu Người được bảo hiểm thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác (không bao gồm tỷ lệ tổn thương cơ thể trong trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bệnh Ung thư tuyến giáp thể biệt hóa theo quy định tại **Điều 2.1** trên), Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả một trăm bảy mươi lăm phần trăm (175%) Số tiền bảo hiểm tại thời điểm Người được bảo hiểm thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác; hoặc

Trong trường hợp tổng Phí bảo hiểm đã đóng lớn hơn một trăm bảy mươi lăm phần trăm (175%) Số tiền bảo hiểm tại thời điểm Người được bảo hiểm thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này (không tính lãi).

Trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ tất cả các Quyền lợi bảo hiểm đã được chi trả sau thời điểm sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực và các Khoản nợ (nếu có).

Sản phẩm bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực khi Quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác theo quy định tại **Điều 2.2** này được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả.

Điều 3. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn trước hoặc vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt bảy mươi (70) tuổi, ngoài Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong được chi trả như quy định tại **Điều 1**, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả thêm một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn.

Điều 4. Quyền lợi Thưởng tiền mặt định kỳ

4.1 Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả các khoản Thưởng tiền mặt định kỳ bằng tỷ lệ phần trăm (%) tính trên Phí bảo hiểm chuẩn định kỳ năm của sản phẩm bảo hiểm này tại thời điểm chi trả.

Thời điểm chi trả và tỷ lệ phần trăm (%) chi trả được quy định như sau:

Thời điểm chi trả	Thời hạn đóng phí			
	05 năm	10 năm	15 năm	20 năm
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 02	05%	10%	12,5%	15%
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 07 và Ngày kỷ niệm năm hợp đồng mỗi 05 Năm hợp đồng sau đó (không trả vào Ngày đáo hạn)	15%	20%	22,5%	25%

4.2 Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ Khoản nợ (nếu có) trước khi chi trả Quyền lợi Thưởng tiền mặt định kỳ.

4.3 Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có thể để lại (những) khoản Thưởng tiền mặt định kỳ đã phát sinh tại Hanwha Life Việt Nam và hưởng lãi theo lãi suất tích lũy do Hanwha Life Việt Nam công bố trên trang thông tin điện tử tại từng thời điểm.

Điều 5. Quyền lợi đáo hạn

Nếu sản phẩm bảo hiểm này còn hiệu lực cho đến hết Ngày đáo hạn, sau Ngày đáo hạn, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả một trăm bảy mươi lăm phần trăm (175%) Số tiền bảo hiểm sau khi đã trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

Điều 6. Giới hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm đối với trẻ em

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc tử vong do Tai nạn hoặc thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn bốn (04) tuổi, Số tiền bảo hiểm chi trả tại **Điều 1**, **Điều 2**, **Điều 3** của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng dưới đây:

Tuổi của Người được bảo hiểm (*)	(%) Số tiền bảo hiểm
Trước khi tròn 01 tuổi	20%
Từ tròn 01 tuổi đến trước khi tròn 02 tuổi	40%
Từ tròn 02 tuổi đến trước khi tròn 03 tuổi	60%
Từ tròn 03 tuổi đến trước khi tròn 04 tuổi	80%

(*) Tuổi đạt được của Người được bảo hiểm được xác định tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

Điều 7. Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

7.1 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong

Quyền lợi bảo hiểm đối với trường hợp tử vong sẽ không được chi trả, nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- a) Người được bảo hiểm tự tử dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tính theo ngày nào xảy ra sau; hoặc
- b) Người được bảo hiểm tự gây thương tích cho bản thân, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- c) Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- d) Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc
- e) Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại; hoặc
- f) Người được bảo hiểm bị thi hành án tử hình; hoặc
- g) Các loại trừ bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm có điều kiện theo kết quả thẩm định của công ty dành cho Người được bảo hiểm, được ghi trong Thư thoả thuận hoặc các thoả thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

7.2 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Quyền lợi bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn sẽ không được chi trả, nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- a) Người được bảo hiểm tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tính theo ngày nào xảy ra sau; hoặc
- b) Bệnh có sẵn của Người được bảo hiểm dẫn đến Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn; hoặc
- c) Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi một phần trăm (81%) trở lên do bệnh đã được chẩn đoán hoặc đã được hướng dẫn điều trị trong Thời gian chờ; hoặc
- d) Người được bảo hiểm tự gây thương tích cho bản thân, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- e) Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- f) Người được bảo hiểm tham gia các cuộc đua (là các cuộc đua chuyên nghiệp hay nghiệp dư, bất kể được tổ chức hợp pháp hay không), các hoạt động thể thao chuyên nghiệp, lặn có bình khí nén, leo núi, nhảy dù, xử lý chất nổ hoặc sử dụng súng; hoặc
- g) Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc
- h) Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại; hoặc
- i) Các loại trừ bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm có điều kiện theo kết quả thẩm định của công ty dành cho Người được bảo hiểm, được ghi trong Thư thoả thuận hoặc các thoả thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Trong (các) trường hợp này, sản phẩm bảo hiểm vẫn duy trì hiệu lực và Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm với các quyền lợi thuộc phạm vi bảo hiểm khác.

7.3 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong do Tai nạn

Quyền lợi bảo hiểm đối với trường hợp tử vong do Tai nạn sẽ không được chi trả, nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- a) Sự kiện Tai nạn xảy ra cho Người được bảo hiểm trước Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này; hoặc
- b) Người được bảo hiểm tự tử cho dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tính theo ngày nào xảy ra sau; hoặc
- c) Người được bảo hiểm tự gây thương tích cho bản thân cho dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- d) Người được bảo hiểm bị rối loạn tâm thần, mất trí hoặc rối loạn tâm lý; hoặc
- e) Người được bảo hiểm tham gia vào hoạt động đình công, nổi loạn, bạo động; hoặc
- f) Người được bảo hiểm điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định có hiệu lực của Bộ Y tế (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung) tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm; hoặc
- g) Người được bảo hiểm bị ảnh hưởng bởi bất kỳ loại thuốc nào, trừ trường hợp có chỉ định của bác sĩ với mục đích chữa bệnh; hoặc
- h) Người được bảo hiểm tham gia các phương tiện hoạt động trên không trừ khi với vai trò hành khách có mua vé và đang được chở trên các chuyến bay vận chuyển thương mại của các hãng hàng không dân dụng được cấp phép và có lịch trình thường lệ đã được xác định; hoặc
- i) Người được bảo hiểm tham gia các cuộc đua (là các cuộc đua chuyên nghiệp hay nghiệp dư, bất kể được tổ chức hợp pháp hay không), các hoạt động thể thao chuyên nghiệp, lặn có bình khí nén, leo núi, nhảy dù, xử lý chất nổ hoặc sử dụng súng; hoặc
- j) Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- k) Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc
- l) Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại; hoặc
- m) Các loại trừ bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm có điều kiện theo kết quả thẩm định của công ty dành cho Người được bảo hiểm, được ghi trong Thư thỏa thuận hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

7.4 Trong trường hợp loại trừ bảo hiểm theo quy định tại Điều 7.1, Điều 7.2, nếu sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm số tiền lớn hơn của một trong hai khoản sau:

- Giá trị hoàn lại sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có); hoặc
- Tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này (không tính lãi) sau khi trừ đi: (i) chi phí kiểm tra y tế và (ii) các Khoản nợ (nếu có).

7.5 Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng có lỗi cố ý hoặc có hành vi phạm tội gây ra tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn cho Người được bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm cho (những) Người thụ hưởng khác tương ứng theo tỷ lệ thụ hưởng mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định trước khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

II. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 8. Thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

8.1 Đối với Quyền lợi đáo hạn

Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam các giấy tờ sau:

- a) Yêu cầu chi trả Quyền lợi đáo hạn theo mẫu của Hanwha Life Việt Nam đã được điền đầy đủ và chính xác; và
- b) Các giấy tờ chứng minh quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm như: căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu, giấy ủy quyền hoặc các giấy tờ hợp lệ khác.

8.2 Đối với Quyền lợi bảo hiểm tử vong

Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam các giấy tờ sau (tùy từng trường hợp):

- a) Yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Hanwha Life Việt Nam đã được điền đầy đủ và chính xác;
- b) Bản sao Giấy chứng tử/Giấy báo tử (nếu có)/Trích lục khai tử;
- c) Chứng từ nếu tử vong do Tai nạn:
 - Hồ sơ vụ Tai nạn được cấp bởi công an có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm:
 - ✓ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ Tai nạn;
 - ✓ Biên bản Tai nạn;
 - ✓ Biên bản kết luận điều tra;
 - ✓ Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi/Bản kết luận giám định pháp y về tử thi (nếu có).
 - Trong trường hợp không có công an có thẩm quyền lập hồ sơ vụ Tai nạn: Tường trình chi tiết về Tai nạn dẫn đến tử vong, có xác nhận nguyên nhân tử vong của công an có thẩm quyền;
 - Hồ sơ y tế thể hiện việc điều trị sau Tai nạn nếu có vào viện (bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án/giấy ra viện).
- d) Chứng từ tử vong do bệnh:
 - Giấy ra viện, giấy chuyển viện (nếu có), giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật), bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án;
 - Sổ khám bệnh, bản sao các kết quả xét nghiệm, bảng kê chi phí khám chữa bệnh.
- e) Tài liệu chứng minh tư cách người giám hộ/người đại diện theo pháp luật của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (trường hợp người nhận Quyền lợi bảo hiểm là trẻ em/người mất năng lực hành vi dân sự/người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi/người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc các trường hợp khác mà pháp luật có quy định phải có người đại diện theo pháp luật);
- f) Bản sao căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu của người nhận Quyền lợi bảo hiểm;
- g) Di chúc/văn bản khai nhận, phân chia di sản thừa kế (trường hợp Hợp đồng bảo hiểm không có người thụ hưởng hoặc Bên mua bảo hiểm đã tử vong).

8.3 Đối với Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam các giấy tờ sau (tùy từng trường hợp):

- a) Yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Hanwha Life Việt Nam đã được điền đầy đủ và chính xác;
- b) Chứng nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo xác nhận của Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc của cơ quan y tế/tổ chức giám định y tế hợp pháp có chức năng giám định thương tật.

Trong trường hợp các bằng chứng mà người nhận Quyền lợi bảo hiểm cung cấp không rõ ràng về mức độ thương tật, Hanwha Life Việt Nam có quyền yêu cầu Người được bảo hiểm giám định y tế tại cơ quan giám định có thẩm quyền để xác định mức độ thương tật.

- c) Hồ sơ vụ Tai nạn gây ra Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:
 - Hồ sơ vụ Tai nạn được cấp bởi công an có thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm:
 - ✓ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ Tai nạn;
 - ✓ Biên bản Tai nạn;
 - ✓ Biên bản kết luận điều tra;
 - ✓ Biên bản giám định pháp y (nếu có).
 - Trong trường hợp không có công an có thẩm quyền lập hồ sơ vụ Tai nạn: Tường trình chi tiết về Tai nạn dẫn đến thương tật, có xác nhận nguyên nhân tai nạn của cơ quan công an có thẩm quyền;
 - Hồ sơ y tế thể hiện việc điều trị sau Tai nạn nếu có vào viện (bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án/giấy ra viện).
- d) Giấy ra viện, giấy chuyển viện (nếu có), giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật), bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án;
- e) Sổ khám bệnh, bản sao các kết quả xét nghiệm, bảng kê chi phí khám chữa bệnh;
- f) Tài liệu chứng minh người giám hộ/người đại diện theo pháp luật của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (trường hợp người nhận Quyền lợi bảo hiểm là trẻ em/người mất năng lực hành vi dân sự/người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi/người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc các trường hợp khác mà pháp luật có quy định phải có người đại diện theo pháp luật);
- g) Bản sao căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu của người nhận Quyền lợi bảo hiểm.

8.4 Hanwha Life Việt Nam bảo lưu quyền yêu cầu Bên mua bảo hiểm hoặc người nhận Quyền lợi bảo hiểm hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ, bằng chứng (bằng tiếng Việt) như quy định tại **Điều 8.2** và **Điều 8.3**. Nếu chứng từ cần phải nộp có ngôn ngữ khác với tiếng Việt, Bên mua bảo hiểm hoặc người nhận quyền lợi bảo hiểm phải dịch thuật sang tiếng Việt và chứng thực các chứng từ đó trước khi nộp cho Hanwha Life Việt Nam. Chi phí cho việc hợp pháp hóa lãnh sự, chứng thực, dịch thuật các giấy tờ, chứng từ này sẽ do người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm chịu trách nhiệm thanh toán.

8.5 Ngoài các giấy tờ nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền yêu cầu người nhận Quyền lợi bảo hiểm cung cấp thêm các bằng chứng hoặc giấy tờ khác để giúp cho việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm (nếu có). Chi phí liên quan đến việc cung cấp các bằng chứng và giấy tờ bổ sung sẽ do Hanwha Life Việt Nam chịu.

Điều 9. Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm

- a) Đối với Quyền lợi đáo hạn: Thời hạn chi trả quyền lợi là năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu thanh toán.

- b) Đối với quyền lợi khác: Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này là ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.

III. THỜI HẠN BẢO HIỂM VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

Điều 10. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có), là khoảng thời gian từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực đến hết ngày liền kề trước của Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này đạt tám mươi (80) tuổi.

Điều 11. Thời hạn đóng phí

Thời hạn đóng phí của sản phẩm bảo hiểm này được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có). Tại thời điểm tham gia sản phẩm bảo hiểm này, Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Thời hạn đóng phí như sau:

Tuổi tham gia của Người được bảo hiểm	Thời hạn đóng phí
Nhỏ hơn hoặc bằng 45 tuổi	05 năm; 10 năm; 15 năm; hoặc 20 năm
Từ 46 tuổi đến 50 tuổi	05 năm; 10 năm; hoặc 15 năm
Từ 51 tuổi đến 55 tuổi	05 năm; hoặc 10 năm
Từ 56 tuổi đến 60 tuổi	05 năm

IV. GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ MẤT HIỆU LỰC SẢN PHẨM BẢO HIỂM

Điều 12. Gia hạn đóng Phí bảo hiểm và Mất hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

- 12.1** Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm. Trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm này vẫn duy trì hiệu lực và trong trường hợp có Sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ thanh toán Quyền lợi bảo hiểm sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).
- 12.2** Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không thanh toán Phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này, sản phẩm bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm, ngoại trừ việc Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để đóng Phí bảo hiểm tự động theo quy định tại **Điều 16** của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này được áp dụng.
- 12.3** Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút hết toàn bộ Giá trị tiền mặt thực trả (nếu có) được xác định ngay sau ngày kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm. Khi đó, Bên mua bảo hiểm không thể yêu cầu khôi phục hiệu lực theo quy định tại **Điều 19** của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.
- 12.4** Trong mọi trường hợp, khi sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực, Hợp đồng bảo hiểm cũng sẽ mất hiệu lực.

V. QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

Điều 13. Tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm khác

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực và trong Thời hạn đóng phí của sản phẩm bảo hiểm này, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm (các) sản phẩm bảo hiểm khác với các điều kiện sau:

- a) Hanwha Life Việt Nam đang cung cấp (các) sản phẩm bảo hiểm đó tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu tham gia; và
- b) Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải hội đủ điều kiện để tham gia (các) sản phẩm bảo hiểm đó; và
- c) Bên mua bảo hiểm đồng ý đóng thêm Phí bảo hiểm cho (các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm.

Ngày hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm sẽ ghi trên văn bản chấp thuận của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 14. Giảm Số tiền bảo hiểm

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm. Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của sản phẩm bảo hiểm này sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới.

Số tiền bảo hiểm mới và Phí bảo hiểm mới không được thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu và Phí bảo hiểm tối thiểu đối với sản phẩm bảo hiểm này theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.

Nếu sản phẩm bảo hiểm này đã có Giá trị hoàn lại, một phần Giá trị hoàn lại tương ứng với Số tiền bảo hiểm giảm đi sẽ được hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm.

Điều 15. Duy trì sản phẩm bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm

Sau khi sản phẩm bảo hiểm này đã có Giá trị hoàn lại và trong Thời hạn đóng phí của sản phẩm bảo hiểm này, Bên mua bảo hiểm có thể dừng đóng Phí bảo hiểm và tiếp tục duy trì sản phẩm bảo hiểm này với Số tiền bảo hiểm mới thấp hơn Số tiền bảo hiểm ban đầu - gọi là “Số tiền bảo hiểm giảm”. Số tiền bảo hiểm giảm không được thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm. Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam về yêu cầu dừng đóng Phí bảo hiểm và duy trì sản phẩm bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm tiếp theo. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ thông báo bằng văn bản Số tiền bảo hiểm giảm tại thời điểm dừng đóng Phí bảo hiểm và các thay đổi tương ứng có liên quan.

Khi sản phẩm bảo hiểm được duy trì với Số tiền bảo hiểm giảm:

- a) Bên mua bảo hiểm sẽ không được tạm ứng từ Giá trị hoàn lại; và
- b) (Các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm theo Hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực; và
- c) Quyền lợi Thương tiền mặt định kỳ sẽ chấm dứt cho các kỳ tiếp theo; và
- d) Điều khoản Giảm Số tiền bảo hiểm sẽ không được áp dụng; và
- e) Việc duy trì sản phẩm bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm có hiệu lực đến hết Thời hạn bảo hiểm.

Điều 16. Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để đóng Phí bảo hiểm tự động

- 16.1** Sau khi sản phẩm bảo hiểm này đã có Giá trị hoàn lại, nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm đến hạn khi hết thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm và không yêu cầu chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm và nếu Bên mua bảo hiểm đồng ý, Hanwha Life Việt Nam tự động tạm ứng từ Giá trị hoàn lại đã trừ đi các khoản tạm ứng, Khoản giảm thu nhập đầu tư, các chi phí khác (nếu có) để đóng Phí bảo hiểm của tất cả (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này. Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ Khoản giảm thu nhập đầu tư đối với số tiền tạm ứng này vào Giá trị hoàn lại kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán cho Hanwha Life Việt Nam khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và Khoản giảm thu nhập đầu tư phát sinh từ việc tạm ứng này.
- 16.2** Nếu Giá trị hoàn lại đã trừ đi các khoản tạm ứng, Khoản giảm thu nhập đầu tư, các chi phí khác (nếu có) không đủ để đóng một kỳ Phí bảo hiểm theo Định kỳ đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm, thời gian duy trì hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tính theo ngày, cho đến khi tổng các khoản tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư lớn hơn hoặc bằng Giá trị hoàn lại.
- 16.3** Nếu tổng các khoản tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư lớn hơn hoặc bằng Giá trị hoàn lại thì sản phẩm bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm theo quy định tại **Điều 19**.

Điều 17. Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại

- a) Sau khi sản phẩm bảo hiểm này đã có Giá trị hoàn lại và trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể tạm ứng từ Giá trị hoàn lại bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam. Số tiền tạm ứng tối đa bằng tám mươi phần trăm (80%) của Giá trị hoàn lại trừ đi các Khoản nợ (nếu có) và phải đáp ứng giới hạn tạm ứng tối thiểu do Hanwha Life Việt Nam quy định vào từng thời điểm. Kể từ ngày yêu cầu tạm ứng của Bên mua bảo hiểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ Khoản giảm thu nhập đầu tư đối với số tiền tạm ứng này vào Giá trị hoàn lại.
- b) Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ số tiền tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư trước khi chi trả bất kỳ khoản tiền nào.
- c) Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán cho Hanwha Life Việt Nam khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và Khoản giảm thu nhập đầu tư phát sinh từ việc tạm ứng này.
- d) Nếu tổng các khoản tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư lớn hơn hoặc bằng Giá trị hoàn lại, sản phẩm bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm có thể khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này theo quy định tại **Điều 19**.

Điều 18. Đơn phương chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam. Ngày chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này là ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này của Bên mua bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ. Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị tiền mặt thực trả tại thời điểm sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực (nếu có).

Điều 19. Khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

- 19.1** Khi sản phẩm bảo hiểm này bị mất hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Hanwha Life Việt Nam khôi phục hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm này nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
- a) Bên mua bảo hiểm phải gửi hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này bằng văn bản theo quy định của Hanwha Life Việt Nam trong vòng hai (02) năm kể từ ngày sản phẩm bảo hiểm này bị mất hiệu lực gần nhất; và

- b) Bên mua bảo hiểm thanh toán toàn bộ số Phí bảo hiểm chưa đóng của sản phẩm bảo hiểm này, các khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và các Khoản giảm thu nhập đầu tư tính đến ngày yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này được chấp thuận; và
- c) Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn đáp ứng mọi điều kiện để có thể được bảo hiểm.

19.2 Hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này sẽ theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.

19.3 Nếu được chấp thuận, thời điểm sản phẩm bảo hiểm này được khôi phục hiệu lực sẽ được tính từ ngày ghi trên văn bản chấp thuận của Hanwha Life Việt Nam, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm này.

VI. NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ/HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 20. kê khai thông tin trung thực và đầy đủ

20.1 Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm có nghĩa vụ kê khai chính xác, trung thực và đầy đủ các thông tin trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Tờ khai sức khỏe, Giấy yêu cầu khôi phục hiệu lực và các yêu cầu điều chỉnh, bổ sung thông tin khác để Hanwha Life Việt Nam:

- a) Đánh giá khả năng chấp thuận bảo hiểm hoặc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm giữa hai bên; và/hoặc
- b) Thẩm định và xem xét chấp thuận yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm và/hoặc bổ sung các sản phẩm bảo hiểm khác và/hoặc giải quyết quyền lợi bảo hiểm; và/hoặc
- c) Thẩm định và xem xét chấp thuận yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm.

Việc Hanwha Life Việt Nam yêu cầu kiểm tra sức khỏe (nếu có) cũng không thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin chính xác, trung thực và đầy đủ của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm theo quy định tại Điều này.

20.2 Vào bất kỳ thời điểm nào kể cả khi Sự kiện bảo hiểm đã xảy ra hoặc sản phẩm bảo hiểm này đã chấm dứt hiệu lực, nếu Hanwha Life Việt Nam có đủ bằng chứng về việc Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm cố ý vi phạm nghĩa vụ quy định tại **Điều 20.1** này, mà nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm kê khai thông tin chính xác, trung thực và đầy đủ, Hanwha Life Việt Nam đã không chấp thuận bảo hiểm hoặc không chấp thuận khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam có quyền hủy bỏ sản phẩm bảo hiểm này hoặc hủy bỏ quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực.

Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ không thanh toán bất cứ Quyền lợi bảo hiểm nào liên quan và sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này (không tính lãi) tương ứng từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực, sau khi thu hồi:

- Toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả (nếu có) tương ứng từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực; và
- Chi phí phát hành và quản lý hợp đồng bằng mười lăm phần trăm (15%) tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này tương ứng từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực; và
- Chi phí kiểm tra y tế (nếu có); và
- Các chi phí thực tế phát sinh (nếu có) liên quan đến việc điều tra, xác minh, thu thập thông tin, giám định, thuê Luật sư; và
- Khoản nợ (nếu có).

20.3 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin tại Điều này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm hoặc quyết định khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ thực hiện tái thẩm định và tùy từng trường hợp, Hanwha Life Việt Nam có quyền quyết định:

- a) Xác định lại mức Phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này; và/hoặc
- b) Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm; và/hoặc
- c) Rút ngắn Thời hạn bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam sẽ gửi thông báo về quyết định bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm. Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý theo điểm a) và/hoặc b) và/hoặc c) nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền hủy bỏ sản phẩm bảo hiểm này; hoặc hủy bỏ quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này theo quy định tại **Điều 20.2** nêu trên.

Điều 21. Nghĩa vụ Cập nhật thông tin

21.1 Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo cho Hanwha Life Việt Nam khi có thay đổi thông tin liên hệ (về địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ, thư điện tử (email)), thông tin nhân thân (họ tên hoặc căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu/giấy khai sinh hoặc mã số thuế/mã số thuế doanh nghiệp trong trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức). Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thay đổi.

21.2 Nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam từ ba (03) tháng liên tục trở lên và/hoặc thay đổi nghề nghiệp, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam trong vòng ba mươi (30) ngày trước ngày có sự thay đổi này hoặc trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ Cập nhật thông tin, Hanwha Life Việt Nam sẽ thực hiện tái thẩm định. Tùy từng trường hợp, Hanwha Life Việt Nam có quyền quyết định:

- a) Xác định lại mức Phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này; và/hoặc
- b) Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm; và/hoặc
- c) Rút ngắn Thời hạn bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam sẽ gửi thông báo về quyết định bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý theo điểm a) và/hoặc b) và/hoặc c) nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền đơn phương chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này và sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm Giá trị tiền mặt thực trả tính tới thời điểm sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực (nếu có) và Hanwha Life Việt Nam sẽ không hoàn trả bất kỳ khoản Phí bảo hiểm nào.

Điều 22. Đóng phí bảo hiểm

Hanwha Life Việt Nam sẽ gửi thư thông báo về việc đóng Phí bảo hiểm định kỳ cho Bên mua bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn ngay cả khi không nhận được thư thông báo này.

VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 23. Bảo hiểm tạm thời

23.1 Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ bắt đầu từ khi Bên mua bảo hiểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm tạm tính. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào một trong các ngày sau, tùy ngày nào xảy ra trước:

- Ngày Hanwha Life Việt Nam phát hành Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc
- Ngày Hanwha Life Việt Nam phát hành thư tạm hoãn hay từ chối bảo hiểm; hoặc
- Ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được văn bản yêu cầu hủy bỏ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm; hoặc
- Sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu.

23.2 Trong trường hợp Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tử vong do Tai nạn trong Thời hạn bảo hiểm tạm thời, Hanwha Life Việt Nam sẽ:

- a) Chi trả giá trị nào nhỏ hơn của (i) hai trăm triệu (200.000.000) đồng; hoặc (ii) tổng Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ Bảo hiểm nhân thọ trong tất cả Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đã nộp cho Hanwha Life Việt Nam và chưa hoàn tất thủ tục thẩm định của Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này. Trong trường hợp này, (các) khoản Phí bảo hiểm đã đóng sẽ không được hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm; hoặc
- b) Trong trường hợp (tổng) Phí bảo hiểm đã đóng của (tất cả các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm này lớn hơn quyền lợi được chi trả tại **Điều 23.2 a)**, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả (tổng) Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi).

23.3 Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên đối với trường hợp tử vong do Tai nạn sẽ không được chi trả, nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- Sự kiện Tai nạn xảy ra cho Người được bảo hiểm trước ngày bắt đầu Thời hạn bảo hiểm tạm thời; hoặc
- Người được bảo hiểm tự gây thương tích cho bản thân, tự tử hay mưu toan tự tử cho dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- Người được bảo hiểm điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định có hiệu lực của Bộ Y tế (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung) tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm; hoặc
- Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc
- Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại.

Trong (các) trường hợp này, Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt và Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn lại (các) khoản Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi) sau khi khấu trừ chi phí kiểm tra y tế (nếu có).

Điều 24. Khai nhằm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm

Trong trường hợp nhằm lần khi kê khai ngày sinh và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm, Số tiền bảo hiểm hoặc Phí bảo hiểm sẽ phải điều chỉnh dựa trên tuổi và/hoặc giới tính đúng. Cụ thể như sau:

- a) Nếu việc kê khai nhằm tuổi và/hoặc giới tính dẫn đến Phí bảo hiểm phải đóng lớn hơn Phí bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm, Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng theo độ tuổi và/hoặc giới tính đúng và Phí bảo hiểm đã đóng. Các Quyền lợi bảo hiểm và điều kiện khác theo sản phẩm bảo hiểm này cũng sẽ có những thay đổi tương ứng (nếu có).
- b) Nếu việc kê khai nhằm tuổi và/hoặc giới tính dẫn đến Phí bảo hiểm phải đóng ít hơn Phí bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm, Phí bảo hiểm phải đóng sẽ được điều chỉnh giảm theo độ tuổi và/hoặc giới tính đúng và tương ứng với Số tiền bảo hiểm. Hanwha Life

Việt Nam sẽ trả lại số Phí bảo hiểm đã đóng vượt quá (không tính lãi) cho Bên mua bảo hiểm. Các Quyền lợi bảo hiểm và điều kiện khác theo sản phẩm bảo hiểm này cũng sẽ có những thay đổi tương ứng (nếu có).

Trường hợp nhằm lần khi kê khai ngày sinh và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm mà nếu với thông tin chính xác Hanwha Life Việt Nam sẽ không chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này hoặc Bên mua bảo hiểm không đồng ý các quyết định theo **Điều 24 a) và Điều 24 b)** nêu trên, thì sản phẩm bảo hiểm này vô hiệu. Hanwha Life Việt Nam sẽ không thanh toán bất cứ Quyền lợi bảo hiểm nào và sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này (không tính lãi) sau khi thu hồi (các) Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả (nếu có), đồng thời khấu trừ: (i) chi phí phát hành và quản lý hợp đồng bằng mười lăm phần trăm (15%) tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này; (ii) chi phí kiểm tra y tế và (iii) Khoản nợ (nếu có).

Điều 25. Chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

Sản phẩm bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm một trong các trường hợp sau xảy ra:

- a) Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tử vong; hoặc
- b) Quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác theo quy định tại **Điều 2.2** của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả; hoặc
- c) Kết thúc Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này; hoặc
- d) Sản phẩm bảo hiểm này đã mất hiệu lực hơn hai (02) năm kể từ ngày sản phẩm bảo hiểm này bị mất hiệu lực gần nhất và Hanwha Life Việt Nam không nhận được hoặc không chấp thuận yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này theo quy định tại **Điều 19** của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này; theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị tiền mặt thực trả (nếu có) được xác định ngay sau ngày sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực; hoặc
- e) Sản phẩm bảo hiểm này được chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm; hoặc
- f) Sản phẩm bảo hiểm này bị chấm dứt hiệu lực, hủy bỏ hoặc vô hiệu do những nguyên nhân khác được quy định trong Quy tắc và Điều khoản này; hoặc
- g) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Khi sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực.

Điều 26. Một số định nghĩa của sản phẩm bảo hiểm

Trong sản phẩm bảo hiểm này, các thuật ngữ được sử dụng sẽ được định nghĩa như dưới đây:

26.1 Người được bảo hiểm: là cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản này; và nằm trong độ tuổi từ ba mươi (30) ngày tuổi đến sáu mươi (60) tuổi vào Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.

26.2 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: nghĩa là khi:

- a) Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc

- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) Tay được tính từ cổ tay trở lên; (ii) Chân được tính từ mắt cá chân trở lên; và (iii) mắt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn.

Hoặc:

- b) Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi một phần trăm (81%) trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận.

Việc chứng nhận người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi Sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn hoặc bị tổn thương cơ thể từ tám mươi một phần trăm (81%) trở lên được thực hiện không sớm hơn một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

26.3 Thời gian chờ: được áp dụng như sau:

- a) Trường hợp Người được bảo hiểm thỏa điều kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:
- Đối với trường hợp Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi một phần trăm (81%) trở lên do bệnh, Thời gian chờ là chín mươi (90) ngày kể từ (i) Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc (ii) ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tùy theo ngày nào đến sau.
 - Đối với trường hợp Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi một phần trăm (81%) trở lên do Tai nạn hoặc các nguyên nhân khác: không áp dụng Thời gian chờ.
- b) Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong: không áp dụng Thời gian chờ.

26.4 Tai nạn: là một hoặc một chuỗi sự kiện khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm. Các sự kiện chỉ được xem là Tai nạn theo định nghĩa của Quy tắc và Điều khoản này, nếu hội đủ các điều kiện sau:

- Xảy ra ngoài sự tiên liệu, kiểm soát cũng như ý muốn của Người được bảo hiểm; và
- Phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra Tai nạn; và
- Không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác bao gồm đau ốm, bệnh tật, ngộ độc, nhiễm trùng, biến chứng, nọc độc của côn trùng, nhiễm các loại vi-rút/vi khuẩn/nấm/kí sinh trùng.

26.5 Bệnh có sẵn:

- Là tình trạng bệnh/thương tật của Người được bảo hiểm đã được bác sĩ khám, chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm này hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất (nếu có); và/hoặc
- Là các dấu hiệu hoặc triệu chứng, có liên quan đến bệnh/thương tật khiến cho Người được bảo hiểm phải khám hoặc chữa bệnh/thương tật, khởi phát trong vòng ba mươi sáu (36) tháng trước Ngày hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm này hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất (nếu có).

Việc xác định Bệnh có sẵn được căn cứ vào hồ sơ y tế được lưu trữ tại Bệnh viện hoặc cơ sở y tế được thành lập hợp pháp, các tài liệu y khoa được Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc các thông tin do Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm tự kê khai.

- 26.6** Giá trị hoàn lại: là số tiền, trước khi trừ các Khoản nợ (nếu có), mà Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được khi sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực trước thời hạn trong các trường hợp được quy định cụ thể theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

Hanwha Life Việt Nam có trách nhiệm tính Giá trị hoàn lại được thể hiện trong Tài liệu giải trình phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm đã được đăng ký với Bộ Tài chính. Giá trị hoàn lại ước tính được trình bày trong Tài liệu minh họa bán hàng.

- 26.7** Khoản nợ: là bất cứ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm còn nợ Hanwha Life Việt Nam bao gồm, nhưng không giới hạn ở các khoản sau đây:

- Các khoản nợ Phí bảo hiểm; và
- Các khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của sản phẩm bảo hiểm này; và
- Các Khoản giảm thu nhập đầu tư phát sinh từ việc tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của sản phẩm bảo hiểm này; và
- Các chi phí khác (nếu có).

- 26.8** Giá trị tiền mặt thực trả: là tổng số tiền mà Bên mua bảo hiểm có thể nhận lại vào thời điểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này, bao gồm:

- Giá trị hoàn lại; trừ đi
- Các Khoản nợ (nếu có).

- 26.9** Khoản giảm thu nhập đầu tư: là số tiền thu nhập từ hoạt động đầu tư bị giảm do Bên mua bảo hiểm tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của sản phẩm bảo hiểm này hoặc nợ Phí bảo hiểm. Khoản giảm thu nhập đầu tư được tính theo tỷ lệ phần trăm của số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của sản phẩm bảo hiểm hoặc nợ Phí bảo hiểm. Mức tỷ lệ phần trăm (%) này được Hanwha Life Việt Nam công bố trên trang thông tin điện tử tại từng thời điểm.

- 26.10** Ngày đáo hạn: là ngày cuối cùng của Thời hạn bảo hiểm nếu sản phẩm bảo hiểm này còn hiệu lực đến thời điểm đó.

- 26.11** Phí bảo hiểm chuẩn: là Phí bảo hiểm không bao gồm phí tăng thêm do điều kiện sức khỏe và/hoặc nghề nghiệp theo quy định thẩm định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.

CHƯƠNG B. ĐIỀU KHOẢN CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết giữa Hanwha Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm, trừ những quy định cụ thể khác đi tại Quy tắc và Điều khoản của mỗi sản phẩm bảo hiểm, “Chương B. Điều khoản chung liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm” sẽ áp dụng cho toàn bộ (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm.

VIII. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 27. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là thỏa thuận bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật giữa Bên mua bảo hiểm và Hanwha Life Việt Nam, bao gồm và được cấu thành bởi các tài liệu sau:

- Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; và
- Giấy chứng nhận bảo hiểm; và
- Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm; và
- Tài liệu tóm tắt Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm; và
- Tài liệu minh họa bán hàng; và
- Các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có) của hai bên trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 28. Thủ tục tham gia bảo hiểm

- 28.1** Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải kê khai thông tin chính xác, đầy đủ, trung thực và trực tiếp ký tên vào Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đính kèm các giấy tờ theo quy định của Hanwha Life Việt Nam và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm tạm tính.
- 28.2** Để Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được chấp thuận, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm, như sau:
- Bản thân Bên mua bảo hiểm;
 - Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
 - Anh, chị, em ruột; hoặc người khác có quan hệ cấp dưỡng, nuôi dưỡng hợp pháp với Bên mua bảo hiểm;
 - Người có quyền lợi về tài chính hoặc quan hệ lao động với Bên mua bảo hiểm;
 - Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm mua bảo hiểm sức khỏe cho mình.
- 28.3** Trường hợp Người được bảo hiểm từ mười tám (18) tuổi trở lên và không phải là Bên mua bảo hiểm thì phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Người được bảo hiểm.
- 28.4** Nếu Người được bảo hiểm dưới mười tám (18) tuổi và Bên mua bảo hiểm không phải là cha, mẹ hay người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm thì phải có văn bản đồng ý của cha, mẹ hay người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm.

Điều 29. Thời gian cân nhắc

Trong thời hạn hai mươi một (21) ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi, chỉnh sửa Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện là chưa xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm nào; hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đến Hanwha Life Việt Nam. Nếu trong thời hạn này Bên mua bảo hiểm gửi văn bản yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả (các) khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng (không tính lãi) sau khi trừ đi các Quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trước đó và chi phí kiểm tra y tế (nếu có).

Điều 30. Chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam với điều kiện:

- Người được bảo hiểm vẫn phải là Người được bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm này; và
- Bên nhận chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm, hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm và cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được quy định theo Hợp đồng bảo hiểm; và
- Việc chuyển giao phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm.

Việc chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực kể từ thời điểm Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

Sau khi việc chuyển giao có hiệu lực:

- (Các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm của (những) Người được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này (nếu có) cũng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực, trừ trường hợp được tiếp tục duy trì theo văn bản xác nhận của Hanwha Life Việt Nam; và
- Bên nhận chuyển giao sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm mới và sẽ kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam sẽ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ yêu cầu chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm nhưng không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với các tranh chấp liên quan đến việc chuyển giao này mà không phải do lỗi của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 31. Miễn truy xét

31.1 Các thông tin Bên mua bảo hiểm kê khai không chính xác hoặc bỏ sót trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm hoặc các giấy tờ liên quan sẽ không bị truy xét sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực đủ hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc từ ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Hợp đồng bảo hiểm, tính theo ngày nào xảy ra sau.

31.2 Quy định ở **Điều 31.1** sẽ không được áp dụng trong các trường hợp sau:

- a) Kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm;
- b) Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm cố ý cung cấp, kê khai không trung thực, không cập nhật thông tin mà nếu biết được (các) thông tin này, Hanwha Life Việt Nam sẽ không chấp thuận bảo hiểm hoặc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện hoặc không chấp thuận khôi phục hiệu lực hoặc chấp thuận khôi phục hiệu lực có điều kiện của Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 32. Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng

Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng với sự đồng ý của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm để nhận Quyền lợi bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể quy định cụ thể tỷ lệ thụ hưởng mà mỗi Người thụ hưởng được hưởng, nếu Bên mua bảo hiểm không quy định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ nhận một tỷ lệ bằng nhau.

Vào bất cứ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền gửi yêu cầu bằng văn bản tới Hanwha Life Việt Nam để thay đổi Người thụ hưởng hoặc tỷ lệ thụ hưởng của Người thụ hưởng nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

Hanwha Life Việt Nam sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng, trừ trường hợp do lỗi của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 33. Quyền lợi bảo hiểm

Mỗi sản phẩm bảo hiểm được tham gia trong Hợp đồng bảo hiểm này sẽ cung cấp những Quyền lợi bảo hiểm khác nhau cho mỗi Người được bảo hiểm tương ứng, được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản mỗi sản phẩm bảo hiểm.

IX. NGHĨA VỤ CUNG CẤP VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

Điều 34. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Hanwha Life Việt Nam

Khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích đầy đủ các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm.

Trong trường hợp Hanwha Life Việt Nam không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ không thanh toán bất cứ Quyền lợi bảo hiểm nào và sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi), trừ đi các Khoản nợ (nếu có) sau khi thu hồi Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả (nếu có); đồng thời bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có) cho Bên mua bảo hiểm.

Điều 35. Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Hanwha Life Việt Nam

Hanwha Life Việt Nam không được chuyển giao dữ liệu cá nhân do Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- a) Thu thập, lưu trữ, sử dụng, chuyển giao và thực hiện các hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho các mục đích: thẩm định, đánh giá rủi ro, tính toán phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm; thu phí bảo hiểm; tái bảo hiểm; trích lập dự phòng nghiệp vụ; giải quyết chi trả Quyền lợi bảo hiểm; nghiên cứu thiết kế sản phẩm, cung cấp dịch vụ khách hàng; phòng, chống trục lợi, gian lận bảo hiểm; nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn, tỷ lệ an toàn vốn; kiểm soát và quản trị của chủ sở hữu của Hanwha Life Việt Nam; giải quyết khiếu nại, tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm; và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm và quy định của pháp luật.
- b) Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm đồng ý, trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật có hiệu lực áp dụng tại từng thời điểm.

X. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 36. Thứ tự người nhận Quyền lợi bảo hiểm

Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:

36.1 Đối với Quyền lợi bảo hiểm tử vong:

- a) (Những) Người thụ hưởng;
- b) (Những) người thừa kế hợp pháp của Người thụ hưởng, nếu Người thụ hưởng tử vong cùng lúc hoặc sau khi Người được bảo hiểm tử vong;
- c) Bên mua bảo hiểm;
- d) (Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

- 36.2** Đối với Quyền lợi bảo hiểm khác:
- a) Bên mua bảo hiểm;
 - b) (Những) Người thụ hưởng;
 - c) (Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

Điều 37. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm là mười hai (12) tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

Trong trường hợp người nhận Quyền lợi bảo hiểm chứng minh được rằng người nhận Quyền lợi bảo hiểm không biết thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm, thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là mười hai (12) tháng tính từ ngày người nhận Quyền lợi bảo hiểm biết việc xảy ra Sự kiện bảo hiểm đó.

Điều 38. Thời hạn và phương thức chi trả Quyền lợi bảo hiểm

38.1 Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm

- a) Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản mỗi sản phẩm bảo hiểm.
- b) Nếu quá thời hạn trên, đối với các hồ sơ được chấp thuận chi trả Quyền lợi bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ phải trả thêm lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên theo quy định của Bộ luật Dân sự.

38.2 Phương thức chi trả Quyền lợi bảo hiểm

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản hoặc theo hình thức thỏa thuận khác giữa Hanwha Life Việt Nam với người nhận Quyền lợi bảo hiểm.

Điều 39. Giải quyết tranh chấp

- 39.1** Trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm nếu không thể giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải hoặc Tòa án theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm và quy định của pháp luật.
- 39.2** Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

XI. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 40. Trong Hợp đồng bảo hiểm, các thuật ngữ được sử dụng sẽ được định nghĩa như dưới đây, trừ khi được định nghĩa cụ thể khác đi trong Quy tắc và Điều khoản của từng sản phẩm bảo hiểm.

40.1 Hanwha Life Việt Nam: là Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Việt Nam được thành lập và hoạt động theo pháp luật của Việt Nam.

40.2 Bên mua bảo hiểm: là cá nhân từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hiện đang cư trú tại Việt Nam hoặc tổ chức được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; là bên kê khai và ký tên trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đóng Phí bảo hiểm và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm với Hanwha Life Việt Nam.

Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm.

- 40.3** Người thụ hưởng: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định với sự đồng ý của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm để nhận toàn bộ hoặc một phần Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Người thụ hưởng được ghi tên trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật (nếu có) của Hợp đồng bảo hiểm.
- 40.4** Tuổi bảo hiểm: là tuổi vào sinh nhật vừa qua của Người được bảo hiểm. Tuổi bảo hiểm được dùng làm cơ sở tính phí bảo hiểm, chi trả Quyền lợi bảo hiểm và áp dụng các Quy tắc và Điều khoản có liên quan khác của Hợp đồng bảo hiểm. Tất cả các từ “tuổi” sử dụng trong Hợp đồng bảo hiểm này đều được hiểu là “Tuổi bảo hiểm”.
- 40.5** Giấy chứng nhận bảo hiểm: là văn bản hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật xác nhận bảo hiểm do Hanwha Life Việt Nam phát hành, liệt kê các chi tiết chính của Hợp đồng bảo hiểm và là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm giữa Hanwha Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm.
- 40.6** Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm: bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, giấy xác nhận và những thông tin có liên quan đến việc yêu cầu tham gia Hợp đồng bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Bên mua bảo hiểm cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam.
- 40.7** Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực: là ngày phát sinh trách nhiệm bảo hiểm của Hanwha Life Việt Nam và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Nếu Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống hoặc vẫn đang hoạt động hợp pháp (nếu Bên mua bảo hiểm là một tổ chức) vào thời điểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận, Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực là ngày Bên mua bảo hiểm nộp đầy đủ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm tạm tính của Hợp đồng bảo hiểm.
- 40.8** Ngày kỷ niệm năm hợp đồng: là ngày lặp lại hàng năm của Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực. Nếu năm không có ngày này, ngày liền kề trước đó sẽ là Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
- 40.9** Năm hợp đồng: là một năm dương lịch kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
- 40.10** Thời hạn hợp đồng: bằng với Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm Liên kết đầu tư/sản phẩm bảo hiểm trọn đời/sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp trong Hợp đồng bảo hiểm.
- 40.11** Số tiền bảo hiểm: là số tiền mà Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật (nếu có).
- 40.12** Phí bảo hiểm: là số tiền mà Bên mua bảo hiểm phải đóng cho Hanwha Life Việt Nam theo Thời hạn đóng phí và Định kỳ đóng phí đã chọn, được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 40.13** Khoản nợ: là bất cứ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm còn nợ Hanwha Life Việt Nam theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản mỗi sản phẩm bảo hiểm.
- 40.14** Định kỳ đóng phí: là thời hạn Bên mua bảo hiểm lựa chọn để đóng Phí bảo hiểm. Định kỳ đóng phí có thể là năm, nửa năm, quý hoặc tháng, tùy thuộc vào yêu cầu của Bên mua bảo hiểm và quy định triển khai của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.